|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**Số: /BC-BKHCN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2023* |

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

**Bổ sung nội dung đánh giá tác động chính sách mới về trình tự thủ tục thành lập và tổ chức hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại dự thảo Nghị định quy định về khu công nghệ cao (so với chính sách đã được thông qua tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ****)**

## **I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Bối cảnh xây dựng chính sách đối với Nghị định quy định về khu công nghệ cao (Nghị định) đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đề nghị xây dựng Nghị định quy định về khu công nghệ cao thuộc Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định do Bộ Khoa học và Công nghệ trình Chính phủ theo Tờ trình số số 4107/TTr-BKHCN ngày 23 tháng 12 năm 2019.

Tại báo cáo này, trên cơ sở nội dung Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao số 243/BCTĐ-BTP ngày 09/12/2021 của Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ bổ sung nội dung đánh giá tác động chính sách mới so với chính sách đã được thông qua tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định quy định về khu công nghệ cao.

Việc hình thành các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã có tác động thu hút các nguồn lực và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thúc đẩy tái cơ cấu ngành nông nghiệp, là đầu mối liên kết giữa nhà khoa học, người sản xuất, liên kết chuỗi từ nghiên cứu đến ứng dụng vào sản xuất, đồng thời là nơi liên kết sản phẩm khoa học, sản phẩm hàng hóa với thị trường, tạo động lực cho việc hình thành, phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung.

Tuy nhiên, việc đầu tư xây dựng và phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn chưa đạt hiệu quả như mong muốn, việc thu hút đầu tư vào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cũng gặp nhiều khó khăn do các chính sách ưu đãi, hỗ trợ chưa thực sự hấp dẫn, chưa phát huy được vai trò hạt nhân lan tỏa, phục vụ thúc đẩy phát triển công nghệ cao trong nông nghiệp... Một trong các nguyên nhân phải kể đến là do thiếu các hành lang pháp lý liên quan đến trình tự, thủ tục hành lập và tổ chức hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

**2. Mục tiêu xây dựng chính sách** (bổ sung)

Nhằm đảm bảo sự thống nhất hình thành, quản lý, đảm bảo tính hệ thống và phát huy hiệu quả vai trò các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong cả nước, thúc đẩy nhanh, mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, cần có các chính sách:

(1) Quy định liên quan đến quy hoạch, thành lập, mở rộng, đầu tư xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

(2) Các nhóm chính sách đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

(3) Các hoạt động công nghệ cao trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

(4) Các quy định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH** (bổ sung)

**Chính sách về:** phương hướng xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phương án phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (trong tổng thể phương hướng xây dựng khu công nghệ cao, phương án phát triển khu công nghệ cao); trình tự thủ tục thành lập, mở rộng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tổ chức hoạt động khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

**1. Xác định vấn đề bất cập**

Từ sau khi Luật Công nghệ cao năm 2008 được ban hành đến nay chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể về đầu tư, phát triển và quản lý làm hành lang pháp lý đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Việc thiếu các quy định hướng dẫn phù hợp với các pháp luật chuyên ngành khác có ảnh hưởng tới việc quy hoạch, đầu tư xây dựng và hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã gây nên nhiều bất cập trong các hoạt động quản lý, gây lúng túng cho các địa phương, các ban quản lý và các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực thi các chính sách đầu tư, xây dựng và tổ chức các hoạt động quản lý nhà nước đối với các khu nông nghiệp công nghệ cao. Một số địa phương chưa nhận thức đầy đủ nhưng đề xuất thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao khi chưa có đủ điều kiện về đất đai, quy hoạch, nguồn lực..., hoặc chỉ tập trung vào sản xuất, các chức năng khác như nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao... chưa được chú trọng nên chưa có vai trò hạt nhân lan tỏa, phục vụ thúc đẩy phát triển công nghệ cao trong nông nghiệp.

**1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Đảm bảo thống nhất trong việc thực hiện quy hoạch, thành lập, mở rộng và tổ chức hoạt động khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đảm bảo sự quản lý của cơ quan nhà nước đối với hoạt động khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

**1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Trước khi thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về quy định về trình tự, thủ tục thành lập và tổ chức hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao[[1]](#footnote-1), dự thảo Nghị định đã có giải pháp quy định cụ thể về quy hoạch, thành lập, mở rộng; chính sách phát triển; hoạt động công nghệ cao; quản lý nhà nước đối với khu công nghệ cao quy định tại Điều 31 Luật Công nghệ cao, các chính sách trên đã được đánh giá tác động chính sách và thẩm định tại các giai đoạn xây dựng chính sách trước đây. Điều 32 Luật Công nghệ cao quy định khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là một loai hình khu công nghệ cao, bao gồm các quy định về nhiệm vụ, điều kiện thành lập và thẩm quyền quyết định và trình quyết định thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Theo đó, về mặt chính sách có nhiều điểm tương đồng giữa hai loại hình khu công nghệ cao quy định tại Điều 31 Luật Công nghệ cao và khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại Điều 32 Luật Công nghệ cao.

Vì vậy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Khoa học và Công nghệ đã thống nhất bổ sung các quy định về quy hoạch, thành lập, mở rộng; chính sách phát triển; hoạt động công nghệ cao; quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng:

+ Bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định về phạm vi điều chỉnh, theo đó quy định phạm vi điều chỉnh đối với các khu công nghệ cao, bao gồm: khu công nghệ cao quy định tại Điều 31 Luật Công nghệ cao và khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại Điều 32 Luật Công nghệ cao, làm rõ việc không quy định đối với khu công nghệ thông tin tập trung[[2]](#footnote-2).

+ Về phương hướng xây dựng, phương án phát triển và thành lập, mở rộng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: quy định thống nhất đối với cả hai loại hình khu công nghệ cao, trừ một số nội dung liên quan đến các điều kiện riêng đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc các thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Về chính sách phát triển đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Do sự tương đồng giữa hai loại hình khu công nghệ cao nên các nội dung về chính sách phát triển được quy định chung, trừ một số nội dung liên quan đến thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Về hoạt động công nghệ cao trong khu nông nghiệp và phát triển nông thôn: do một số đặc điểm đặc thù riêng, khác biệt giữa khu công nghệ cao quy định tại Điều 31 Luật Công nghệ cao và khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại Điều 32 Luật Công nghệ cao, các nội dung quy định về hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được tách thành một mục riêng (mục 2) trong Chương IV.

+ Về quản lý nhà nước đối với khu công nghệ cao: các nội dung quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được xác định chung trong tổng thể hoạt động quản lý nhà nước đối với khu công nghệ cao và nội dung riêng về chức năng nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đối với các quy định về Ban quản lý khu công nghệ cao, không phân biệt khu công nghệ cao quy định tại Điều 31 Luật Công nghệ cao và khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại Điều 32 Luật Công nghệ cao, theo đó, đảm bảo các địa phương chủ động trong việc tổ chức mô hình quản lý đảm bảo phù hợp Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII.

**1.4. Đánh giá tác động giải pháp**

a) Tác động về kinh tế

Quy định rõ các nội dung quy hoạch, thành lập, mở rộng; chính sách phát triển; hoạt động công nghệ cao; quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí, tăng cường hiệu lực, hiệu quả cho địa phương và các tổ chức cá nhân trong quá trình đầu tư, xây dựng và phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

, đảm bảo các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được đầu tư, xây dựng và phát triển đúng định hướng, thúc đẩy phát triển công nghệ cao trong nông nghiệp

b) Tác động về xã hội

*Đối với cơ quan quản lý nhà nước:* giúp các cơ quan quản lý từ Bộ ngành đến các cơ quan địa phương thống nhất về các nội dung quản lý nhà nước, đồng thời, các quy định này cũng tạo sự linh hoạt đảm bảo các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được đầu tư, xây dựng và phát triển đúng định hướng, thúc đẩy phát triển công nghệ cao trong nông nghiệp. Dự thảo Nghị định không ảnh hưởng tới các vấn đề về giới.

*Đối với người dân và doanh nghiệp*: giúp các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khu công nghệ cao hiểu rõ các điều kiện phải tuân thủ khi thực hiện, đồng thời dễ dàng tiếp cận hệ thống các quy định và chính sách quản lý nói chung và ưu đãi nói riêng đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

c) Tác động đối với hệ thống pháp luật

Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, tăng tính khả thi, chất lượng của hệ thống pháp luật trong đó góp phần hoàn thiện thêm pháp luật về quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển và hoạt động khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Các quy định tại dự thảo Nghị định không trái với các các quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng, khoa học và công nghệ, đất đai, đầu tư, môi trường, an ninh trật tự…

## **III. LẤY Ý KIẾN**

Bộ Khoa học và Công nghệ đã gửi lấy ý kiến Hồ sơ dự thảo nghị định quy định về khu công nghệ cao theo quy định trong đó có nội dung về phương hướng xây dựng khu công nghệ cao, phương án phát triển khu công nghệ cao như nêu ở trên; tiếp thu, giải trình ý kiến các Bộ, ngành, cơ quan liên quan, cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung dự thảo Nghị định theo đúng quy định.

## **IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

**1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách**

Các Bộ, cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Ban quản lý khu công nghệ cao.

**2. Cơ quan giám sát đánh giá việc thực hiện chính sách**

Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **KT. BỘ TRƯỞNG** |
| - Bộ Tư pháp;- Bộ trưởng (để b/c);- Lưu: VT, CNC.  | **THỨ TRƯỞNG****Bùi Thế Duy** |

1. Tại văn bản số 583/TTg-QHĐP ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ [↑](#footnote-ref-1)
2. Theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, khu công nghệ thông tin tập trung là một loại hình khu công nghệ cao. [↑](#footnote-ref-2)